

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ X
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS - ST

Ngày: 01 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ X, THÀNH PHỐ H**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Lê Tuyết Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thu Hằng.
2. Bà Trần Thị Ngọc Quyên.

Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thanh Thuý - Thư ký Toà án nhân dân quận Phú X, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú X, thành phố H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Phú X, thành phố H (Địa chỉ: 394 Đinh Tiên H, phường Thuận L, quận Phú X, thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2025/TLST- HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST- HS ngày 18/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T; giới tính: Nam; sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985 tại thành phố H. Nơi cư trú: Số 45 đường Trịnh C, phường Thuỷ Ch, thị xã Hương Th, thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 08/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Phan Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1955. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ con: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Nhỏ sống với gia đình, học lớp 08/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình, sau đó làm công nhân tại địa phương cho đến ngày phạm tội.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22/12/2024 đến ngày 28/12/2024 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại giam Công an thành phố H. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21 tháng 12 năm 2024, Phan Văn T đón xe ôm (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) đi từ nhà đến đường Trần Huy L, phường Đông B, thành phố H (nay là phường Đông B, quận Phú X) gặp một người thanh niên (không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch). Tại đây, T hỏi và mua của nam thanh niên này 10 (mười) viên ma túy hồng phiên với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đi bộ để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ từ trong Kiệt 141 ra đường Trần Hưng Đ, phường Đông B, quận Phú X thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo khoác bên phải T đang mặc 01 (một) túi ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa 10 (mười) viên nén màu đỏ. T khai nhận mục đích mua ma túy để sử dụng. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể T cho kết quả dương tính với chất ma túy.

* Về vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ:

- Thu giữ trong túi áo khoác bên phải T đang mặc 01 (một) túi ni lông màu trắng viền đỏ bên trong chứa 10 (mười) viên nén đỏ.

* Kết luận giám định số 886/KL-KTHS ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H, kết luận như sau:

-10 (mười) viên nén đều có dáng hình trụ tròn màu đỏ có tổng khối lượng là 0,9415g (không phẩy chín bốn một năm gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H (cũ) tiếp tục giam giữ gồm:

+ 0,7915g (không phẩy bảy chín một năm gam) mẫu bột được nghiền từ 10 (mười) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định.

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

* Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy được hoàn lại sau khi đã giám định (cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định) tiếp tục giữ và chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú X để phục vụ công tác truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo T đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 16/CT- VKSPX ngày 10 tháng 3 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú X truy tố bị cáo T về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Bị cáo T mức án từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói ma túy đã niêm phong có khối lượng 0,7915g.

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu theo 200.000 đồng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 19 giờ 15 phút ngày 21/12/2024 tại Kiệt 141 đường Trần Hưng Đ, phường Đông B, quận Phú X, bị cáo Phan Văn T có hành vi tàng trữ 0,9415 g (không phải chín bốn một năm gam) ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan công an bắt quả tang. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú X, thành phố H truy tố bị cáo T tại bản Cáo trạng số 16/CT- VKSPX ngày 10 tháng 3 năm 2025 là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua ma túy để tàng trữ, sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân các bị cáo:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói giấy trắng và băng keo trong bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 chữ ký của Hà Văn Th, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H có dòng chữ “ Hoàn mẫu vật vụ Phan Văn T, bắt ngày 21/12/2024” bên trong có chứa mẫu bột được nghiền từ 10 viên nén hình trụ tròn màu đỏ có khối lượng 0,7915g (không phẩy bảy chín một năm gam). Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi giám định.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 01(Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo tạm giữ ngày 22/12/2024.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 gói giấy trắng và băng keo trong bên ngoài có 02 chữ ký của giám định viên Trần N, 02 chữ ký của Hà Văn Th, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên H có dòng chữ “ Hoàn mẫu vật vụ Phan Văn T, bắt ngày 21/12/2024” bên trong có chứa mẫu bột được nghiền từ 10 viên nén hình trụ tròn màu đỏ có khối lượng 0,7915g (không phẩy bảy chín một năm gam). Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi giám định.

Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú X và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú X ngày 27/02/2025.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND quận Phú X;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THDS quận Phú X;
- Phòng PC 10 Công an TPH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Lê Tuyết Linh